

Số: /BGDDĐT-GDMN

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026


V/v báo cáo kết quả triển khai
Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày
20/10/2025 của Chính phủ Quy định
chi tiết thi hành Nghị quyết số
218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của
Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm
non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và Kế hoạch số 265/KH-BGDDĐT ngày 12/02/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Nghị quyết của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến năm tuổi.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố báo cáo kết quả triển khai Nghị định số 277/2025/NĐ-CP tại địa phương đến ngày 31/3/2026 (theo đề cương và phụ lục 1, 2, 3, 4, 5 gửi kèm).

Báo cáo của Quý cơ quan đề nghị gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo, số 35 Đại Cồ Việt, thành phố Hà Nội, đồng thời gửi file về địa chỉ email: hangoc@moet.gov.vn trước ngày 20/4/2026.

Trân trọng cảm ơn! 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Sở GDĐT các tỉnh, thành phố (để p/h);
- Lưu: VT, GDMN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Quyên Thanh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo kết quả triển khai Nghị định số 277/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi
(Kèm theo Công văn số 1006/BGDDĐT-GDMN ngày 03 / 4 /2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

1. Kết quả phát triển GDMN năm học 2025-2026

- Báo cáo tóm tắt tình hình phát triển GDMN năm học 2025-2026.
- Khó khăn, vướng mắc;

.....

2. Kết quả triển khai Nghị định số 277/2025/NĐ-CP

2.1. Ban hành văn bản triển khai, thực hiện

- Các văn bản đã ban hành ở tỉnh:
- Thông tin tóm tắt về kết quả triển khai: Kế hoạch phổ cập trên địa bàn đến năm 2030; kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tuyển dụng đội ngũ, kinh phí để thực hiện nghị định (có biểu kèm theo).

2.2. Các chính sách đã triển khai theo quy định tại Nghị định 277/2025/NĐ-CP

.....

2.3. Khó khăn, vướng mắc khi triển khai Nghị định 277/2025/NĐ-CP

.....

3. Kiến nghị, đề xuất

3.1. Đối với Chính phủ.

.....

3.2. Đối với các Bộ ngành.

.....

**Phụ lục 1: DỰ KIẾN LỘ TRÌNH ĐẠT CHUẨN
PHỔ CẬP GIÁO DỤC MẦM NON CHO TRẺ EM TỪ 3 ĐẾN 5 TUỔI
GIAI ĐOẠN 2026-2030**

(Kèm theo Công văn số **1606**/BGDDT-GDMN ngày **03**/4/2026
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Năm	Nội dung	Toàn tỉnh	Trong đó	
			Vùng thuận lợi	Vùng đặc biệt khó khăn
I	Năm đạt chuẩn cấp tỉnh ⁽¹⁾			
	2026		x	x
	2027		x	x
	2028		x	x
	2029		x	x
	2030		x	x
II	Kế hoạch đạt chuẩn cấp xã			
2026	Số đơn vị cấp xã			
	Số đơn vị cấp xã đạt chuẩn			
	- Tỷ lệ đơn vị cấp xã đạt chuẩn (%)			
2027	Số đơn vị cấp xã			
	Số đơn vị cấp xã đạt chuẩn			
	- Tỷ lệ đơn vị cấp xã đạt chuẩn (%)			
2028	Số đơn vị cấp xã			
	Số đơn vị cấp xã đạt chuẩn			
	- Tỷ lệ đơn vị cấp xã đạt chuẩn (%)			
2029	Số đơn vị cấp xã			
	Số đơn vị cấp xã đạt chuẩn			
	- Tỷ lệ đơn vị cấp xã đạt chuẩn (%)			
2030	Số đơn vị cấp xã			
	Số đơn vị cấp xã đạt chuẩn			
	- Tỷ lệ đơn vị cấp xã đạt chuẩn (%)			

**Phụ lục 2: DỰ KIẾN LỘ TRÌNH ĐẠT CHUẨN
PHỔ CẬP GIÁO DỤC MẦM NON CHO TRẺ EM TỪ 3 ĐẾN 5 TUỔI
GIAI ĐOẠN 2026-2030 (ĐƠN VỊ CẤP XÃ)**

(Kèm theo Công văn số **1606** /BGDDT-GDMN ngày **03** / 4 /2026
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Tên đơn vị cấp xã	Huy động trẻ 3 tuổi, 4 tuổi (năm học 2025-2026)			Năm dự kiến đạt chuẩn (theo Kế hoạch của UBND tỉnh)				
		Dân số	Số trẻ huy động	Tỷ lệ huy động (%)	2026	2027	2028	2029	2030
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	...								
	Toàn tỉnh								

Ghi chú: Cột 6 đến 10: Điền dấu x vào năm tương ứng.

Phụ lục 4
DỰ KIẾN KINH PHÍ CHI THỰC HIỆN PHỔ CẬP GIÁO DỤC
MẦM NON CHO TRẺ EM TỪ 3 ĐẾN 5 TUỔI GIAI ĐOẠN 2025-2030
(Kèm theo Công văn số 1606/BGDĐT-GDMN ngày 09/4/2026
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Tổng kinh phí	Chia ra				Ghi chú (nếu có Chương trình Dự án, nguồn khác ghi cụ thể)
			Chi thường xuyên	Chi đầu tư	CTMT, Dự án, chương trình khác	Nguồn khác	
1	Chi đầu tư xây dựng phòng học, phòng chức năng						
2	Chi mua sắm thiết bị dạy học và thiết bị nội thất dùng chung						
	<i>Trong đó:</i>						
	Mua sắm thiết bị dạy học, đồ dùng, thiết bị nội thất dùng chung						
	Chi hỗ trợ tiền để mua giấy, truyện tranh, sáp màu, bút chì, đồ chơi và các đồ dùng, học liệu học tập khác; chăn, màn và các đồ dùng cá nhân cho trẻ em 3 tuổi, 4 tuổi bán trú (NĐ 277/2025/NĐ-CP)						
	Chi hỗ trợ tiền điện, nước phục vụ học tập và sinh hoạt của trẻ em 3 tuổi, 4 tuổi bán trú (Theo NĐ 277/2025/NĐ-CP)						
	Chi hỗ trợ kinh phí trông trưa đối với trẻ em 3 tuổi, 4 tuổi (theo NĐ 277/2025/NĐ-CP)						
	Chi hỗ trợ kinh phí chi trả cho nhân viên nấu ăn (Theo NĐ 277/2025/NĐ-CP)						
	Mua sắm thiết bị, đồ dùng cho cơ sở GDMN độc lập vùng ĐBKK và trường thuộc Bộ Quốc phòng (Theo NĐ 277/2025/NĐ-CP)						
3	Chi thực hiện chính sách cho trẻ em (trẻ 3 tuổi, 4 tuổi theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP)						
	- Hỗ trợ chi phí học tập						
	- Hỗ trợ ăn trưa:						
	- Hỗ trợ theo chính sách khác của TƯ, địa phương						
4	Chi thực hiện chính sách cho giáo viên mầm non						
	- Tuyển dụng giáo viên mầm non (theo NĐ 277)						

TT	Nội dung	Tổng kinh phí	Chia ra				Ghi chú (nếu có Chương trình Dự án, nguồn khác ghi cụ thể)
			Chi thường xuyên	Chi đầu tư	CTMT, Dự án, chương trình khác	Nguồn khác	
	- Đối tượng thực hiện phổ cập (960.000 đ/ng/th- Theo NĐ 277)						
	- Giáo viên dạy lớp ghép và TCTV (NĐ 105/2020/NĐ-CP)						
	- Giáo viên dạy con công nhân (NĐ 105/2020/NĐ-CP)						
	- Hỗ trợ đội ngũ theo chính sách khác của địa phương						
5	Kinh phí QLNN đầu tư cho công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ						

Phụ lục 5
KẾ HOẠCH TUYỂN DỤNG, ĐÀO TẠO, NÂNG CHUẨN
GIÁO VIÊN MẦM NON GIAI ĐOẠN 2026-2030
(Kèm theo Công văn số **1600**/BGDDT-GDMN ngày **03** / 4 /2026
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Tiêu chí	Đơn vị tính	Tổng số	Chia ra				
				2026	2027	2028	2029	2030
1	Tuyển mới giáo viên mầm non	Người						
2	Đào tạo, nâng chuẩn	"						
3	Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực	"						
